



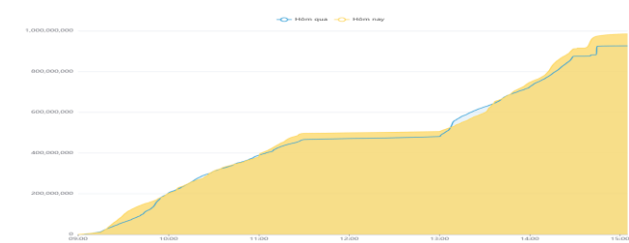
TRẠNG THÁI GIẢNG CO CHƯA CÓ DẤU HIỆU KẾT THÚC

Bản tin ngày 02/06/2025

THÔNG KÊ THỊ TRƯỜNG

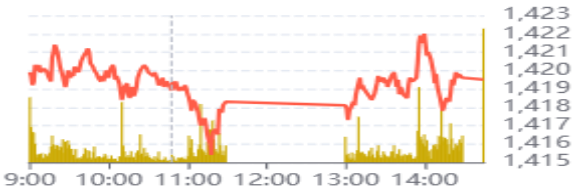
	HSX	HNX
Giá đóng cửa	1.332,60	223,22
Thay đổi	-9,26	-1,08
Thay đổi %	-0,69%	-0,48%
KLGD (Triệu CP)	984,2	100,6
GTGD (Tỷ)	22.314	1.654
Độ rộng thị trường		
CP tăng giá	236	63
CP giảm giá	99	104
CP tham chiếu	40	52
P/E	13,11	24,78
P/B	1,69	1,45

Thanh khoản HSX



Chỉ số phái sinh

Phái sinh	Đóng cửa	Thay đổi	Basis	OI
VN30	1.423,7	-7,89	66,68	54.573
VN30F1M	1.357,0	+1,5		



Nguồn: Fireant

XU HƯỚNG DÒNG TIỀN

- VN-Index kết phiên giảm 9,26 điểm (-0,69%). Độ rộng thị trường nghiêng về bên bán với 236 mã giảm và 98 mã tăng điểm.
- Mặc dù VIC và VHM vẫn duy trì sắc xanh nhưng đà tăng của 2 cổ phiếu này không đủ để kéo điểm thị trường khi phần lớn các nhóm ngành đều rơi vào trạng thái điều chỉnh. Đáng chú ý, nhóm BĐS dù thu hút dòng tiền tích cực trong phiên trước cũng đã xuất hiện trạng thái phân hóa và một số cổ phiếu giảm trên 2% như BCM, HDC, KBC, PDR...Ngoài ra, áp lực bán cũng xuất hiện trên diện rộng ở nhóm ngân hàng, chứng khoán, xây dựng, hóa chất...
- Trên sàn HSX, khối ngoại bán ròng với giá trị 1.083 tỷ đồng, rải rác ở nhiều cổ phiếu. Tuy nhiên, khối này vẫn mua ròng một số mã như VIC, NVL, GAS...

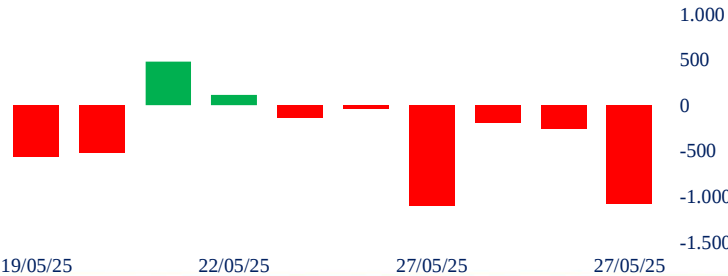
PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

Thị trường tiếp tục ghi nhận phiên rung lắc với sự phân hóa rõ nét của dòng tiền. Trong các phiên tới, nếu không thể giữ được vùng dao động 1.330 - 1.340 điểm, thị trường có thể thoái lui về vùng hỗ trợ tiếp theo là 1.310 điểm. Tuy nhiên, xu thế tăng giá ngắn hạn vẫn chưa bị phá vỡ và nhịp điều chỉnh là cần thiết để củng cố mặt bằng giá trước khi tiếp diễn xu hướng,

CHIẾN LƯỢC GIAO DỊCH

- Kịch bản 1 (50%): Thị trường kiểm nghiệm lại vùng hỗ trợ 1.310 điểm. Nhà đầu tư quan sát diễn biến thị trường để tăng tỷ trọng ở những cổ phiếu có tín hiệu kiểm nghiệm hỗ trợ thành công thuộc các nhóm ngành thu hút được dòng tiền.
- Kịch bản 1 (50%): Thị trường tích lũy thêm cầu và tiếp tục tăng mạnh, vượt kháng cự 1.340 điểm. Mua với tỷ trọng nhỏ các cổ phiếu tích lũy với nền giá chặt chẽ thuộc nhóm chứng khoán và một số cổ phiếu BĐS.

Giao dịch nước ngoài 10 phiên HSX



Danh mục khuyến nghị mới

STT	Mã cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mua	Ngày mua	Giá mục tiêu	Giá cutloss	Loại khuyến nghị
1	SZC	35,00	34,8	26/05/2025	39	31	Đầu tư
2	MWG	63,50	61	13/05/2025	70	56	Đầu tư
3	FPT	126,30	121	14/05/2025	140	114	Đầu tư



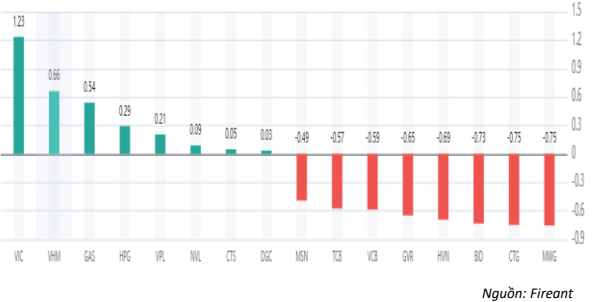
TRẠNG THÁI GIẢNG CỔ CHƯA CÓ DẤU HIỆU KẾT THÚC

Bản tin ngày 02/06/2025

Tăng giảm nhóm ngành

Ngành	Ngày	Tháng
Dầu khí	-2,10%	7,55%
Hóa chất	-1,65%	14,37%
Tài nguyên Cơ bản	0,63%	2,10%
Xây dựng và Vật liệu	-1,52%	8,33%
Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	-1,65%	17,29%
Ô tô và phụ tùng	-0,38%	15,05%
Thực phẩm và đồ uống	-0,94%	2,25%
Hàng cá nhân & Gia dụng	-1,48%	15,49%
Y tế	-0,66%	8,55%
Bán lẻ	-2,63%	5,11%
Truyền thông	-1,26%	4,48%
Du lịch và Giải trí	-0,82%	25,55%
Điện, nước & xăng dầu khí đ	0,37%	7,05%
Ngân hàng	-1,01%	5,62%
Bảo hiểm	-1,78%	9,29%
Bất động sản	0,33%	28,80%
Dịch vụ tài chính	-0,32%	5,69%
Công nghệ Thông tin	-0,52%	7,17%

Top cổ phiếu ảnh hưởng chỉ số



Nguồn: Fireant

Top NN mua ròng HSX

Mã	Đóng cửa	Thay đổi	KLGD
NVL	14,15	0,20 / 1,43%	58.904.600
VIC	98,4	1,40 / 1,44%	3.270.500
GMD	59,8	-0,70 / -1,16%	2.487.300
GAS	65	1,00 / 1,56%	1.361.400
VHM	77,6	0,70 / 0,91%	5.891.000

Top NN bán ròng HSX

Mã	Đóng cửa	Thay đổi	KLGD
HPG	25,75	0,20 / 0,78%	64.975.400
MWG	62,1	-2,20 / -3,42%	13.551.900
STB	40,7	-0,60 / -1,45%	9.039.800
DIG	16,1	-0,30 / -1,83%	19.168.300
PDR	17,1	-0,45 / -2,56%	13.887.500

Giao dịch cổ đông lớn và nội bộ

Mã	Tên	Vị trí	Ngày	Đăng ký	Khối lượng
TVB	Tập đoàn Trí Việt	Công ty mẹ	29/05/2025	Mua	1.500.000
CKG	Trần Quang Vũ	Cha của Trần Thọ Thắng	29/05/2025	Mua	91.098
CKG	Trần Thọ Công	Anh của Trần Thọ Thắng	29/05/2025	Mua	17.838
VPG	Vũ Thị Hà	Vợ của CHU TUẤN ANH	29/05/2025	Mua	132.200
FUEABV	Chứng khoán An Bình	---	29/05/2025	Mua	118.105

TIN TỨC

Trong nước

[Vốn bảo trì đường bộ đang giải ngân rất chậm](#)
[Chính phủ yêu cầu xử lý việc nâng không giá bán](#)

Doanh nghiệp

[Nam Long lên kế hoạch phát hành 660 tỷ đồng trái phiếu](#)
[Novaland lên kế hoạch phát hành gâ 98 triệu cp](#)

TIN TỨC

Thế giới

[GDP Mỹ vẫn giảm trong quý 1/2025](#)
[Xuất hiện rào cản mới trong đàm phán Mỹ-Trung](#)
[Tông thông Trump lại chỉ trích Fed](#)

Hàng hóa

[Giá vàng SJC tăng 1 triệu đồng mỗi lượng](#)
[Dầu giảm hơn 1% sau cảnh báo của IEA](#)
[Vàng thế giới tăng gần 1% sau dữ liệu việc làm yếu của Mỹ](#)

Top 10 khối lượng giao dịch HSX

	Khối lượng giao dịch	Thay đổi
1 SHB	87.820.800	-0,37%
2 HPG	64.975.400	0,78%
3 NVL	58.904.600	1,43%
4 VIX	44.935.500	-1,80%
5 CII	32.574.400	-0,96%
6 HDB	29.909.000	-1,59%
7 VPB	26.859.100	-1,10%
8 EIB	24.463.900	-0,87%
9 VND	24.409.000	-0,32%
10 SSI	19.752.200	-0,21%

Giá hàng hóa

	Đóng cửa	Thay đổi	%
Vàng	2462,8	-0,50	-0,02%
Bạc	27,52	-0,08	-0,29%
Đồng	4,0395	0,08	2,03%
Dầu thô	0,14	0,00	-0,68%
Dầu Brent	79,25	0,09	0,11%
Khí Tự nhiên	2,172	0,05	2,12%
Khí đốt	2,3624	0,00	0,20%
Đường	18,61	0,04	0,22%
Heo nạc	73,55	-1,02	-1,37%
Cà phê	237,5	-1,85	-0,77%

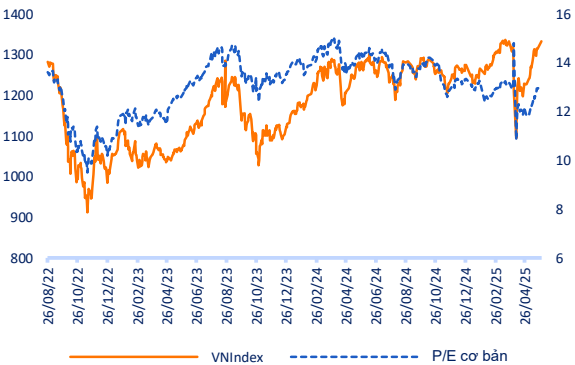
Tỷ giá hối đoái

	Thay đổi
USD/VND 25780	-0,12%
EUR/VND 28751	0,52%
GBP/VND 34122	-0,10%
USD/VND 174,00	0,58%
AUD/VND 30789	0,64%

Tỷ giá NHNN

	Mua	Bán
USD 23.780	26.176	
EUR 27.016	29.859	
GBP 32.049	35.422	
JPY 165	183	
CHF 28.911	31.955	

Định giá thị trường





TRẠNG THÁI GIẰNG CO CHƯA CÓ DẤU HIỆU KẾT THÚC

Bản tin ngày 02/06/2025

Danh mục khuyến nghị theo Phân tích kỹ thuật

STT	Mã cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mua	Ngày mua	Giá mục tiêu	Giá cutloss	% Lãi/Lỗ	Trạng thái khuyến nghị
1	KDH	29,40	28,1	08/05/2025	31	25	4,6%	Mua
2	MWG	62,10	61	13/05/2025	70	56	1,8%	Mua
3	FPT	116,50	121	14/05/2025	140	114	-3,7%	Mua
4	SZC	35,00	34,8	26/05/2025	39	31	0,6%	Mua

Danh mục khuyến nghị theo Phân tích cơ bản

STT	Mã cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mua	Ngày mua	Giá mục tiêu	Giá cutloss	% Lãi/Lỗ	Trạng thái khuyến nghị
1	HPG	25,75	26,5	08/10/2024	34	25	-2,8%	Mua mới
2	TCB	30,45	21,85	20/08/2024	26,2	20,8	39,4%	Nắm giữ
3	CTG	38,30	35	19/09/2024	45	33	9,4%	Nắm giữ
4	KDH	29,40	33	18/10/2024	38,5	31	-10,9%	Nắm giữ
5	STB	40,70	38,3	20/02/2025	44	35,4	6,3%	Nắm giữ
6	SZC	35,00	41,7	21/02/2025	45,8	41,2	-16,1%	Nắm giữ
7	KBC	26,30	29,4	20/02/2025	35	26,7	-10,5%	Nắm giữ
8	MWG	62,10	54,1	21/02/2025	74	46	14,8%	Nắm giữ
9	FPT	116,50	143,6	20/02/2025	190	122,1	-18,9%	Nắm giữ
10	HAH	78,00	53,3	21/02/2025	60	50	46,3%	Nắm giữ
11	DGC	89,90	106	20/02/2025	116	90,6	-15,2%	Nắm giữ
12	MSH	56,70	59	21/02/2025	63	57	-3,9%	Nắm giữ
13	VCG	21,80	21,6	20/02/2025	27	18,9	0,9%	Nắm giữ
14	BCM	60,60	51	05/05/2025	72	42	18,8%	Mua mới



TRẠNG THÁI GIẢNG CO CHƯA CÓ DẤU HIỆU KẾT THÚC

Bản tin ngày 02/06/2025

Danh mục đã khuyến nghị theo Phân tích kỹ thuật

STT	Mã cổ phiếu	Giá bán	Giá mua	Ngày bán	Giá mục tiêu	Giá cutloss	% Lãi/Lỗ	Trạng thái khuyến nghị
1	VPB	19,7	18,5	08/11/2024	20	17	6,5%	Chốt lời
2	VTP	119	81,8	20/11/2024	93	73,0	45,5%	Chốt lời
3	HSG	17,4	18,5	18/12/2024	21	17,7	-5,9%	Cắt lỗ
4	CTD	89	73	03/03/2025	90	66,0	21,9%	Chốt lời
5	HHV	12,7	12,6	03/03/2025	14,5	11,5	0,8%	Chốt lời
6	ACV	28,8	31,3	22/10/2024	35	27,0	-8,0%	Cắt lỗ
7	NTL	17	18	20/03/2025	22,5	16	-5,6%	Cắt lỗ
8	MWG	46,2	60,3	09/04/2025	70	56,0	-23,4%	Cắt lỗ
9	HCM	23,7	30	09/04/2025	34	28,5	-21,0%	Cắt lỗ
10	HSG	11,2	18,6	09/04/2025	21,5	17,5	-39,8%	Cắt lỗ
11	VIX	10,4	11,3	09/04/2025	14,5	10,5	-8,0%	Cắt lỗ

1	VIC	79,00	59,5	24/04/2025	72	55	32,8%	Chốt lời
---	-----	-------	------	------------	----	----	-------	----------

Danh mục đã khuyến nghị theo Phân tích cơ bản

STT	Mã cổ phiếu	Giá bán	Giá mua	Ngày bán	Giá mục tiêu	Giá cutloss	% Lãi/Lỗ	Trạng thái khuyến nghị
1	DPR	37,3	40	18/11/2024	48	38	-6,8%	Cắt lỗ
2	NLG	37	41,5	18/11/2024	47,3	39,6	-10,8%	Cắt lỗ
3	VHC	62	70	28/03/2025	83,8	69	-11,4%	Cắt lỗ
4	TCM	38,2	45	28/03/2025	55	42	-15,1%	Cắt lỗ
5	PNJ	82	95,4	28/03/2025	112	87,1	-14,0%	Cắt lỗ



TRẠNG THÁI GIẢNG CO CHƯA CÓ DẤU HIỆU KẾT THÚC

Bản tin ngày 02/06/2025

HỆ THỐNG KHUYẾN NGHỊ

Hệ thống khuyến nghị của VFS được xây dựng dựa trên sự chênh lệch giữa giá cổ phiếu thị trường tại thời điểm đánh giá và giá mục tiêu 12 tháng

Hệ thống khuyến nghị	Diễn giải
MUA	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường từ 15% trở lên
THEO DÕI	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường từ 5 – 15%
NẮM GIỮ	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường không quá 5%
BÁN	Nếu giá mục tiêu thấp hơn giá thị trường tối thiểu 5%

THÔNG TIN LIÊN HỆ

Nguyễn Minh Hoàng	Giám đốc phòng phân tích hoang.nguyenminh@vfs.com.vn
Nguyễn Hoàng Long	Chuyên viên phân tích long.nguyen@vfs.com.vn
Nguyễn Thị Mai	Chuyên viên phân tích mai.nguyen@vfs.com.vn
Nguyễn Thị Huyền	Chuyên viên phân tích huyen.nguyen@vfs.com.vn
Lê Thị Ngọc	Chuyên viên phân tích ngoc.le@vfs.com.vn

© CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN NHẤT VIỆT (VFS)

Hội sở Hồ Chí Minh

Lầu 1 117 - 119 - 121 Nguyễn Du P, Bến Thành Q, 1 Thành phố HCM
Điện thoại: (84-8) 62556586 Fax: (84-8) 62556580
Website: www.vfs.com.vn

Chi nhánh Hà Nội

Tầng 5, Số 37 Bà Triệu, Phường Hàng Bài, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội.
Điện thoại: (84-4) 39288222 Fax: (84-4) 39338222

Tuyên bố miễn trách nhiệm: Bản quyền thuộc về Công ty CP Chứng khoán Nhất Việt (VFS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và VFS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của VFS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của VFS.